TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2021/QĐST-DS	*Mai Sơn, ngày 19 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành 11 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng A. Địa chỉ: Tòa nhà B, quận C, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Bà Cầm Thị K, sinh năm 1972 và ông Lò Văn T (Lò Văn T1), sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản D, xã E, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung:

Ngân hàng A và bà Cầm Thị K, ông Lò Văn T (Lò Văn Toạn) thống nhất: bà K và ông T còn nợ và có trách nhiệm thanh toán khoản nợ gốc, lãi phát sinh và phạt chậm trả cho Ngân hàng A tổng số tiền là 83.209.634VNĐ (*Tám mươi ba triệu, hai trăm linh chín nghìn, sáu trăm ba mươi tư đồng*) theo hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 1683/290716/04/180 ngày 29/7/2016; bao gồm: tiền nợ gốc là 69.735.000VNĐ; tiền lãi phát sinh là 7.690.510VNĐ và tiền phạt chậm trả

là 5.784.124VNĐ. Thời hạn bà K, ông T phải thanh toán cho Ngân hàng A là ngày 15/02/2021.

Nếu bà K, ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng tại bất kỳ thời điểm nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

Bà Cầm Thị K, ông Lò Văn T (Lò Văn T1) tự nguyện chịu tiền án phí dân sự có giá ngạch theo quy định là 2.080.000VNĐ *(hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*).

Ngân hàng A được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 2.031.000VNĐ *(hai triệu không trăm ba mươi mốt nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0001861 ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Minh Quân